**Tuần 19**

**Tiếng Việt (Tiết 184)** Lớp 2A

 **NGHE-VIẾT: MÈO CON – CHỮ HOA: P**

 *Thứ Ba ngày 14 tháng 01 năm 2025*

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nghe - viết đúng bài Mèo con (50 chữ), củng cố cách trình bày bài thơ 4 chữ.

- Làm đúng bài tập lựa chọn: Điền chữ l, n; điền dấu hỏi, dấu ngã.

- Biết viết chữ P viết hoa cỡ vừa và nhỏ. Biết viết câu ứng dụng *Phố phường tấp nập, đông vui* cỡ nhỏ, chữ viết đúng mẫu, đều nét, biết nối nét chữ.

- Năng lực: Biết cùng các bạn thảo luận nhóm; hợp tác tìm hiểu bài.

- Phẩm chất :Rèn luyện sự kiên nhẫn, cẩn thận**.**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.GV:**Máy tính, máy chiếu, mẫu chữ P viết hoa đặt trong khung chữ, bảng phụ

**2.HS :** SGK,Vở Luyện viết 2, tập hai.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5’25’5’ | **1.Khởi động**- GV nhắc lại một số điểm cần lưu ý về yêu cầu của tiết luyện viết chính tả- GV nhắc nhở HS cần kiên nhẫn, cẩn thận khi làm bài tập. **2.Hình thành kiến thức:****HĐ1:** Nghe – viết - GV hướng dẫn HS chuẩn bị:+ GV đọc mẫu bài thơ. + GV mời 1 HS đọc lại bài thơ. + GV hướng dẫn HS hiểu bài thơ: + GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Về hình thức, bài thơ có bao nhiêu dòng?. Mỗi dòng có mấy chữ?. Chữ đầu mỗi dòng thơ viết như thế nào? + GV hướng dẫn HS đọc thầm lại bài thơ, chú ý nhũng từ ngữ mình dễ viết sai: *rình bắt, đuôi, vòng quanh, …*- GV đọc từng dòng thơ (mỗi dòng 2 hoặc 3 lần) cho HS viết vào vở Luyện viết 2. + GV đọc cả bài lần cuối cho HS soát lại.- GV hướng dẫn HS tự chữa lỗi…- GV đánh giá, chữa 5-7 bài, nhận xét …**HĐ2:** Điền chữ l hay n; dấu hỏi hay dấu ngãvào câu đố- GV gọi HS nêu yêu cầu của bài tập - GV cho HS làm bài vào vở Luyện viết 2- GV mời 2 HS lên bảng làm, đọc lại các khổ thơ đã điền.- HS, GV nhận xét, kết luận: …**HĐ3:** Chọn tiếng trong ngoặc đơn phù hợp với ô trống - GV cho HS đọc yêu cầu bài tập 3 - GV cho HS làm bài vở và lên bảng trình bày- HS, GV nhận xét, kết luận: …**HĐ4:** Viết chữ P hoa- GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét+ GV chỉ chữ mẫu trong khung chữ, hỏi HS: Chữ P hoa cao mấy li, có mấy nét? + GV nêu cách viết chữ hoa P…• Chú ý: Độ cong ở hai đầu của nét cong trên không đều nhau, phần cong bên trái rộng hơn phần cong bên phải. - GV viết mẫu chữ P hoa cỡ vừa (5 li) - GVcho HS viết chữ P hoa trong vở - GV hướng dẫn HS viết câu ứng dụng: *Phố phường tấp nập*- GV cho HS viết câu ứng dụng trong vở - GV đánh giá nhanh 5-7 bài, nêu nhận xét **3. Củng cố và nối tiếp****-** Chuẩn bị bài sau: Đọc: Bồ câu tung cánh**-** GV nhận xét, tuyên dương | - HS lắng nghe- HS lắng nghe, tiếp thu. - HS lắng nghe. - HS lắng nghe, đọc thầm theo. - HS đọc bài - HS lắng nghe, tiếp thu. - HS trả lời: Bài thơ có 12 dòng. Mỗi dòng có 4 chữ. Chữ đầu mỗi dòng thơ viết hoa.- HS lắng nghe- HS viết bài. - HS soát bài. - HS tự chữa bài. - HS lắng nghe- HS đọc yêu cầu bài - HS lắng nghe, thực hiện. - HS lên bảng làm bài- HS đọc bài. - HS đọc bài 3- HS làm bài và trình bày- HS lắng nghe - HS quan sát- HS trả lời- HS lắng nghe, quan sát - HS viết câu ứng dụng vào vở. - HS lắng nghe, tiếp thu. - HS lắng nghe, thực hiện vở |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

**Tuần 19**

 Tiếng Việt (Tiết 185) Lớp 2A

 **ĐỌC: BỒ CÂU TUNG CÁNH**

*Thứ Ba ngày 14 tháng 01 năm 2025*

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đọc trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngừ. Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa; tốc độ đọc 70 tiếng/phút. Tốc độ đọc thầm nhanh hơn học kì I.

- Hiểu nghĩa từ ngữ được chú giải cuối bài. Trả lời được các câu hỏi về đặc điểm của chim bồ câu; hiểu những thông tin văn bản cung cấp về chim bồ câu.

- Biết đặt và trả lời câu hỏi về đặc điểm vật nuôi; hỏi đáp về vật nuôi theo mẫu Ai thế nào?

-Năng lực: Biết cùng các bạn thảo luận nhóm; hợp tác tìm hiểu bài.

-Phẩm chất :Biết yêu quý bồ câu, yêu quý vật nuôi.

**\*GDĐP: Kể tên các danh nhân mà em biết. tìm hiểu danh nhân Lương Văn Chánh**

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.GV :** Máy tính, máy chiếu để chiếu.

**2.HS :** SGK, Vở bài tập Tiếng Việt

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DAY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5’25’5’ | **1.Khởi động**- GV cho HS đọc bài Đàn gà mói nở và trả lời câu hỏi về bài đọc.- GV giới thiệu bài học:Bồ câu tung cánh2.Hình thành kiến thức:**HĐ1: Đọc thành tiếng**- GV đọc mẫu toàn bài- GV mời 1 HS đọc lời giải nghĩa những từ ngữ khó trong bài: *Nguyễn Chích, diều.* - GV cho HS luyện đọc tiếp nối 3 đoạn văn+GV phát hiện và sửa lỗi phát âm cho HS+GV cho từng cặp HS luyện đọc tiếp nối 3 đoạn văn. + GV mời 1HS khá, giỏi đọc lại toàn bài. **HĐ2: Đọc hiểu** **-** GV cho HS tiếp nối nhau thảo luận 3 câu hỏi trong SGK/ tr7.- GV mời HS đại diện nhóm trình bày- HS, GV nhận xét, kết luận: + Câu 1: Chim bồ câu ấp trứng nuôi con mới nở bằng cách chim bố mẹ thay nhau ấp trứng. Khi chim non ra đời, bố mẹ không mớm mồi mà mớm sữa chứa trong diều cho con.+ Câu 2: Người ta dùng bồ câu để đưa thư vì bồ câu rất thông minh, chúng có thể bay xa tới 1800 km nhưng dù bay xa đến đâu chúng vẫn nhớ đường về.+ Câu 3: Bồ câu đã giúp tướng Nguyền Chích đưa tin, góp phần đánh thang nhiều trận quan trọng.**HĐ3: Luyện tập** **-** GV cho HS tiếp nối nhau thảo luận 2 câu hỏi trong SGK/ tr7.- GV mời HS đại diện nhóm trình bày- HS, GV nhận xét, kết luận: Câu1: a, Bồ câu rất thông minh - Con gì rất thông minh? b, Bồ câu rất thông minh.  - Bồ câu thế nào?Câu2: a, Con gì béo múp míp? - Con lợn béo múp míp. b, Con lợn thế nào? - Con lợn béo múp míp.**\*GDĐP: Kể tên các danh nhân mà em biết. tìm hiểu danh nhân Lương Văn Chánh****3. Củng cố và nối tiếp**- Chuẩn bị bài sau: Quan sát tranh ảnh vật nuôi- GV nhận xét, tuyên dương | - HS đọc bài, trả lời câu hỏi. - HS lắng nghe - HS lắng nghe, đọc thầm theo. - HS đọc - HS luyện đọc - HS luyện phát âm. - HS đọc bài- HS đọc yêu cầu câu hỏi và thảo luận- HS đại diện trình bày - HS lắng nghe- HS đọc yêu cầu câu hỏi và thảo luận nhóm đôi- HS đại diện trình bày. - HS lắng nghe- HS lần lượt kể tên các danh nhân - HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….